

Số: 01/2023/QĐCNTTLH

Chiêm Hóa, ngày 03 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Hoàng Thị T và anh Ma Văn S;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1995;

Nơi cư trú: Thôn Bản V, xã Kiên Đ, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

Người bị kiện: Anh Ma Văn S, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Thôn Bản M, xã Ngọc H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị T và anh Ma Văn S.

- Về con chung: Giao con chung là Ma Bảo L, sinh ngày 13/3/2013 cho anh Ma Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Hoàng Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 01/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng thực hiện định kỳ hàng tháng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị T và anh Ma Văn S xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Hoàng Thị T và anh Ma Văn S xác định không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- THADS huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã Ngọc Hội;
- Hòa giải viên;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn

